

BYD

BYD DOLPHIN



30 Phút

Sạc nhanh (DC)
SOC 30% - 80%

405 Km

Quãng đường di chuyển
1 lần sạc đầy pin (NEDC)

MÀU NGOẠI THẤT



Coral Pink



Sand White



Urban Gray

MÀU NỘI THẤT



Pink + Grey



Brown + Black



Grey + Black

KÍCH THƯỚC



1,530mm



2,700mm

4,125mm



1,530mm

1,770mm

1,570mm



KÍCH THƯỚC		GLX	Thiết bị sửa chữa lớp xe		
Chiều dài tổng thể (mm)		4,125	TRANG BỊ NỘI THẤT		
Chiều rộng tổng thể (mm)		1,770	Tấm che nắng ghế lái có gương (có đèn)		
Chiều cao tổng thể (mm)		1,570	Tấm che nắng ghế hành khách có gương (có đèn)		
Chiều dài trục cơ sở (mm)		1,530/1,530	Màn hình LCD sau vô lăng (5 inch)		
Chiều dài trục lái (mm)		2,700	Vô lăng bọc da đa chức năng		
Khoảng sáng gầm xe tối thiểu (mm)		120	Giá để hành lý		
Bán kính quay vòng tối thiểu (m)		5.25	Bộ nguồn 12V		
Trọng lượng xe không tải (kg)		1,405	HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN		
Trọng lượng xe toàn tải (kg)		1,780	Phanh đĩa thông gió phía trước		
Dung tích khoang hành lý tối thiểu/tối đa (L)		345/1,310	Phanh đĩa phía sau		
Kích cỡ mâm		195/60 R16	Vô lăng chỉnh cơ 2 hướng		
HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG			Tay lái trợ lực bằng điện (C-EPS)		
Loại motor điện		Motor đồng bộ nam châm vĩnh cửu	Giữ phanh tự động (AVH)		
Dẫn động		Cầu trước	Hệ thống kiểm soát ổn định điện tử (ESC)		
Công suất tối đa (kW/HP)		70/94	Phanh đỗ xe điện tử (EPB)		
Mô-men xoắn tối đa (Nm)		180	HỆ THỐNG PHẢN HỒI PHANH		
HIỆU SUẤT			HỆ THỐNG AN TOÀN		
Quãng đường di chuyển 1 lần sạc đầy Pin - NEDC (Km)		405	Túi khí ghế lái		
Tốc độ tối đa (km/h)		150	Túi khí ghế hành khách phía trước		
Tăng tốc 0~50km/h (giây)		3.9	Túi khí hông hàng ghế trước		
Khả năng leo dốc (%)		30%	Túi khí rèm hàng ghế trước và sau		
Loại Pin		BYD Blade	Dây đai an toàn có bộ căng trước		
Công suất pin (kWh)		44.9	Cảnh báo thắt dây an toàn cho người lái		
Công suất sạc tối đa (kW)		CCS2, DC 60/ AC 6.6	Cảnh báo thắt dây an toàn cho hành khách phía trước		
Thời gian sạc (h)		DC 30 phút (SOC 30%-80%)	Cảnh báo thắt dây an toàn phía sau		
HỆ THỐNG KHUNG GẮM			Điểm kết nối ghế an toàn trẻ em ISOFIX (Hàng ghế sau bên ngoài)		
Hệ thống treo trước		MacPherson	Hệ thống giám sát áp suất lốp gián tiếp (TPMS)		
Hệ thống treo sau		Thanh xoắn	Hệ thống chống trộm điện tử		
Phanh trước		Đĩa thông gió	Hệ thống khởi động xe thông minh		
Phanh sau		Đĩa	Hệ thống khóa xe thông minh		
HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG			Khóa cửa tự động cảm biến tốc độ		
Hệ thống làm nóng pin			Hỗ trợ phanh thủy lực (HBA)		
Hệ thống làm mát pin			Hệ thống kiểm soát lực kéo (TCS)		
Hẹn giờ sạc pin			Hệ thống kiểm soát giảm tốc cho phanh đỗ (CDP)		
Sạc AC tiêu chuẩn EU			Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)		
Sạc DC tiêu chuẩn EU			Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HHC)		
Chức năng cấp nguồn điện AC V2L (Vehicle to Load)			Chức năng dừng xe thông minh (CST)		
Bộ sạc treo tường 7 kW			Chức năng phanh động cơ (BOS)		
Cấp sạc di động (chế độ 2)			Hệ thống phanh tái sinh (CRBS)		
Bộ cấp nguồn phụ tải AC V2L (Vehicle to Load)			Hệ thống kiểm soát hành trình		
TRANG BỊ NGOẠI THẤT			Camera sau với vạch đo khoảng cách		
Mâm xe hợp kim nhôm (16 inch)			Camera toàn cảnh 360 độ		

***GIẢI THÍCH:**

- Thông số kỹ thuật phía trên dành cho phương tiện tiêu chuẩn, tùy thuộc vào yêu cầu và quy định tại từng khu vực. Thông số kỹ thuật được cập nhật vào tháng 05/2024.
- Phạm vi di chuyển thực tế bị ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như cách điều khiển xe, tải trọng, điều kiện giao thông... Phạm vi di chuyển công bố chỉ mang tính chất tham khảo.
- Màu sắc được mô tả chỉ mang tính chất tham khảo và có thể khác với màu thực tế do quá trình in ấn.

Công nghệ nổi bật	
Hệ thống 3 Rada phía sau	
GHẾ NGỒI	
Ghế đa tổng hợp	
Ghế lái chỉnh cơ 6 hướng	
Ghế hành khách phía trước chỉnh cơ 4 hướng	
Tựa đầu chỉnh tay cho hàng ghế sau	
Ghế ngả tích hợp phía sau	
HỆ THỐNG GIẢI TRÍ & KẾT NỐI	
Màn hình giải trí 10,1", cảm ứng, có thể xoay cơ 90°	
Màn hình giải trí 12,8", cảm ứng, có thể xoay 90°	
2 cổng USB (phía trước)	
1 cổng USB (phía sau)	
Kết nối Apple CarPlay (USB) và Android Auto (không dây)	
Hỗ trợ điều khiển giọng nói (tiếng Anh)	
Cập nhật phần mềm từ xa - OTA	
Dịch vụ dữ liệu đám mây BYD	
Kết nối 4G	
Gói lưu lượng 4G	
Hệ thống âm thanh 4 loa	
Hệ thống âm thanh 6 loa	
HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG	
Đèn chiếu sáng LED	
Đèn chiếu sáng tự động	
Điều chỉnh độ cao đèn thủ công	
Đèn LED định vị ban ngày	
Đèn viền LED định vị cấp sau	
Đèn phanh LED trên cao	
Đèn khoang hành lý	
Đèn LED chiếu sáng nội thất phía trước	
KÍNH VÀ GƯƠNG HẬU	
Gương chiếu hậu gập cơ, tích hợp đèn LED	
Gương chiếu hậu ngoài điều chỉnh điện, tích hợp sấy	
Cửa kính lái lên/xuống 1 chạm, chống kẹt	
Chức năng hạ cửa sổ hành khách	
Gương chiếu hậu trong chống chói chỉnh cơ	
Thanh gạt mưa không xương	
Hệ thống sấy kính sau	
HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA	
Điều hòa tự động	
Bộ lọc bụi mịn PM2.5 hiệu suất cao	

***LƯU Ý:**

"—" là "không có sẵn", "●" là "có sẵn", "○" là "tùy chọn"

- Hệ thống hỗ trợ lái xe không thay thế trách nhiệm của người lái đối với phương tiện.
- BYD có quyền thay đổi các thông số kỹ thuật và tính năng tiêu chuẩn của phương tiện so với bảng thông số này mà không cần báo trước.